ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH DÂN SỐ THEO LUẬT DÂN SỐ SỐ 113/2025/QH15 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Y tế thành phố Đà Nẵng đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và biện pháp thực hiện một số chính sách dân số theo Luật Dân số số 113/2025/QH15 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến góp ý và tổng ý kiến nhận được

Sở Y tế đã gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan. Đến nay, Sở Y tế đã nhận được ý kiến góp ý của 30 cơ quan, tổ chức, địa phương tham gia góp ý. Trong tổng số 30 ý kiến, có 24 cơ quan thống nhất toàn bộ hồ sơ dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến gì khác, 07 cơ quan có ý kiến tham gia góp ý.

2. Ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị:

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
Sở, ban, ngành			
	Ban pháp chế HĐND thành phố	**1. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết lấy ý kiến:** Ban Pháp chế nhận thấy hồ sơ, tài liệu kèm theo đầy đủ, cụ thể; tuân thủ các quy định về soạn thảo	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
	Đà Nẵng	nghị quyết quy định tại Điều 44 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP).	
		2. Về nội dung:	
Tên gọi Nghị quyết		a) Về tên gọi: dự thảo Nghị quyết gửi lấy ý kiến có tên gọi "quy định mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và biện pháp thực hiện một số chính sách dân số theo Luật Dân số số 113/2025/QH15 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng". Tuy nhiên phần nội dung chính sách (Điều 2) chỉ có 01 chính sách "hỗ trợ tài chính". Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định 78/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung tên gọi phù hợp, phản ánh khái quát nội dung chủ yếu của văn bản.	Sở Y tế xin **tiếp thu** ý kiến của Ban Pháp chế. Trên cơ sở góp ý và căn cứ khoản 3 Điều 61 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Y tế đã rà soát, điều chỉnh tên gọi của dự thảo Nghị quyết bảo đảm phản ánh khái quát, chính xác nội dung chủ yếu của văn bản. Theo đó, tên Nghị quyết được sửa thành: **"Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tài chính đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng".**
Nội dung chính sách		b) Về nội dung chính sách hỗ trợ: Ban Pháp chế nhận thấy quy định về đối tượng, mức hỗ trợ như dự thảo là cơ bản phù hợp. Ngoài ra, Ban đề nghị	Về nội dung này, Sở Y tế xin giải trình như sau: Hiện nay, Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
hỗ trợ		cần nghiên cứu quy định chính sách nâng cao chất lượng dân số như hỗ trợ tầm soát trước sinh và sơ sinh (tham khảo Nghị quyết 32/2025/NQ-HĐND ngày 08/8/2025 của HĐND thành phố Hồ Chí Minh).	ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố đã quy định chính sách hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh đối với các nhóm đối tượng đặc thù trên địa bàn thành phố. Bên cạnh đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 168/2026/NĐ-CP quy định đầy đủ về đối tượng, phạm vi, mức hỗ trợ và lộ trình thực hiện chính sách khám sàng lọc bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh; theo đó, từ ngày 01/01/2027, chính sách được áp dụng thống nhất trên phạm vi cả nước đối với tất cả phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh. Vì vậy, Sở Y tế xin **giữ nguyên nội dung dự thảo, không bổ sung chính sách riêng của thành phố** về hỗ trợ tầm soát trước sinh và sơ sinh về hỗ trợ tầm soát trước sinh và sơ sinh, mà tiếp tục thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND đến hết ngày 31/12/2026; từ ngày 01/01/2027 thực hiện thống nhất theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Phương án này bảo đảm tính kế thừa của chính sách hiện hành, thống nhất với quy định của Trung ương, tránh trùng lặp chính sách và sử dụng hiệu quả nguồn

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
			lực ngân sách.
Hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính	Văn phòng UBND thành phố	**1. Về hồ sơ đánh giá tác động và việc xác định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết** Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính được lập theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Văn phòng UBND thành phố nhận thấy hồ sơ chưa thống nhất về việc xác định phát sinh thủ tục hành chính. Theo dự thảo Nghị quyết, chính sách chủ yếu quy định về đối tượng, điều kiện hưởng, mức hỗ trợ, nguyên tắc thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; việc xác định đối tượng thụ hưởng và tổ chức chi trả được thực hiện trên cơ sở khai thác thông tin từ thủ tục đăng ký khai sinh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan. Dự thảo chưa quy định đầy đủ các yếu tố cấu thành của một thủ tục hành chính như đối tượng thực hiện, thành phần hồ sơ, trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết, cơ quan giải quyết và kết quả giải quyết. Trong khi đó, hồ sơ đánh giá tác động lại xác định phát sinh 01 thủ	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		tục hành chính mới và đã đánh giá đầy đủ các yếu tố cấu thành của thủ tục hành chính, đồng thời xác định chi phí tuân thủ đối với thủ tục hành chính dự kiến ban hành. Đề nghị Sở Y tế tiếp tục rà soát, xác định rõ phương án tổ chức thực hiện chính sách để bảo đảm sự thống nhất giữa nội dung dự thảo Nghị quyết và hồ sơ đánh giá tác động thủ tục hành chính.	
Thủ tục hành chính		**2. Về sự cần thiết quy định thủ tục hành chính** Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo, Văn phòng UBND thành phố nhận thấy chưa có cơ sở thuyết phục để quy định một thủ tục hành chính riêng nhằm thực 2 hiện chính sách hỗ trợ. Theo phương án thể hiện trong dự thảo Nghị quyết, cơ quan nhà nước có thể khai thác thông tin từ thủ tục đăng ký khai sinh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan để xác định đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách, lập danh sách và thực hiện chi trả mà không yêu cầu người dân thực hiện thêm thủ tục hành chính. Trong khi đó, theo kết quả tính toán tại Biểu mẫu số 04, việc quy định thủ	Về nội dung này, Sở Y tế xin **tiếp thu** ý kiến của Văn phòng UBND thành phố. Trên cơ sở góp ý, Sở Y tế đã rà soát, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết theo hướng **không quy định thủ tục hành chính riêng** để thực hiện chính sách hỗ trợ tài chính đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi. Dự thảo Nghị quyết chỉ quy định các nội dung thuộc phạm vi chính sách, gồm: đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, nguyên tắc thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; đồng thời bãi bỏ các nội dung liên quan đến thủ tục hành chính và hoàn thiện hồ sơ đánh giá tác động theo quy định, bảo đảm thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		tục hành chính sẽ làm phát sinh chi phí tuân thủ đối với người dân và cơ quan nhà nước trong việc chuẩn bị, tiếp nhận, giải quyết và quản lý hồ sơ. Với số lượng đối tượng thụ hưởng lớn, tổng chi phí tuân thủ phát sinh hằng năm là đáng kể. Do đó, việc tổ chức thực hiện chính sách thông qua khai thác dữ liệu đã có của cơ quan nhà nước thay cho việc quy định một thủ tục hành chính riêng sẽ góp phần cắt giảm chi phí tuân thủ, giảm giấy tờ, giảm thời gian thực hiện của người dân, phù hợp với chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.	Đồng thời, Sở Y tế đã bổ sung quy định về tổ chức thực hiện theo hướng **giao UBND thành phố quy định quy trình nghiệp vụ nội bộ hoặc ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện**. Theo đó, việc xác định đối tượng thụ hưởng, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chi trả được thực hiện trên cơ sở khai thác thông tin từ thủ tục đăng ký khai sinh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan. Quy trình nghiệp vụ nội bộ cần quy định cụ thể trách nhiệm, phương thức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc khai thác, đối chiếu dữ liệu, xác định đối tượng thụ hưởng, lập danh sách, phê duyệt, tổ chức chi trả, kiểm tra và hậu kiểm, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không yêu cầu người dân thực hiện thêm thủ tục hành chính hoặc cung cấp lại thông tin, giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã có hoặc có khả năng khai thác theo quy định. Đối với quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế đã chỉnh lý theo hướng quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xác
Hồ sơ Dự thảo Nghị quyết và thủ tục hành chính		**3. Về dự thảo Nghị quyết và hoàn thiện hồ sơ đánh giá tác động** Đề nghị Sở Y tế nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo hướng chỉ quy định các nội dung thuộc phạm vi chính sách, bao gồm đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ, nguyên tắc thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; không quy định thủ tục hành chính riêng đối với việc thực hiện chính sách. Việc xác định đối tượng thụ	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		hưởng, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chi trả đề nghị giao UBND thành phố quy định bằng quy trình nghiệp vụ nội bộ hoặc văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện trên cơ sở khai thác thông tin từ thủ tục đăng ký khai sinh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan. Quy trình nghiệp vụ nội bộ cần quy định rõ trách nhiệm, phương thức phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc khai thác, đối chiếu dữ liệu, xác định đối tượng thụ hưởng, lập danh sách, phê duyệt, tổ chức chi trả, kiểm tra và hậu kiểm; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đồng thời không yêu cầu người dân thực hiện thêm thủ tục hành chính hoặc cung cấp lại thông tin, giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã có hoặc có khả năng khai thác từ các cơ sở dữ liệu theo quy định. Trường hợp cơ quan soạn thảo vẫn xác định cần thiết phải quy định thủ tục hành chính thì đề nghị làm rõ sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý, tính khả thi và hiệu quả của việc quy định thủ tục hành chính so với phương án khai thác dữ liệu để thực hiện chính sách; đồng thời rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo	định đối tượng thụ hưởng, quyết định hỗ trợ và tổ chức chi trả theo quy định của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ và quy trình nghiệp vụ nội bộ hoặc văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố. Quy định này nhằm bảo đảm tính thống nhất với quy định của Chính phủ, đồng thời chỉ xác định trách nhiệm của cơ quan tổ chức thực hiện, không quy định các yếu tố cấu thành của thủ tục hành chính và không làm phát sinh thủ tục hành chính mới. Bên cạnh đó, Sở Y tế đã rà soát, chỉnh lý quy định về điều kiện hưởng chính sách theo hướng bãi bỏ nội dung "có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ chứng minh đủ điều kiện hưởng chính sách theo quy định" để thống nhất với việc không quy định thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết.

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		hướng quy định đầy đủ các yếu tố cấu thành của thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đó, đề nghị Sở Y tế hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính, Biểu mẫu số 01 - Đánh giá tác động của thủ tục hành chính, Biểu mẫu số 04 - Tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính và các tài liệu có liên quan, bảo đảm thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.	
Tên gọi Nghị quyết và phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết	Sở Khoa học và Công nghệ	**1. Tên gọi Nghị quyết và phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết** Đều thể hiện: Nghị quyết quy định mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và biện pháp thực hiện chính sách dân số theo Luật Dân số số 113/2025/QH15 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, nội dung chính của Nghị quyết quy định các nội dung về: đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, nội dung hỗ trợ tài chính khi sinh con. Do đó, đề nghị xem xét tên văn bản và phạm vi điều chỉnh của văn bản sát với nội dung chính quy định tại dự thảo văn bản.	**Tiếp thu**. Sở Y tế đã chỉnh lý tên gọi và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết bảo đảm thống nhất với nội dung chính của văn bản. Theo đó, tên Nghị quyết được sửa thành: **"Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tài chính đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng"**; đồng thời điều chỉnh phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 của dự thảo cho phù hợp.

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
Khoản 4 và 1 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết		**2.** Tại điểm a khoản 2 Điều 1 quy định đối tượng áp dụng là: "Công dân Việt Nam có nơi thường trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thuộc đối tượng được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị quyết này." Khoản 1 Điều 2 quy định đối tượng hỗ trợ là: "Phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi…" Điểm a khoản 4 Điều 2 quy định điều kiện hỗ trợ là: "Phụ nữ thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này." Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét các nội dung này để kết cấu lại cho hợp lý, tránh trùng lặp.	Về nội dung này, Sở Y tế xin **tiếp thu**. Sở Y tế sẽ rà soát, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết theo hướng quy định rõ đối tượng áp dụng tại Điều 1 và đối tượng hỗ trợ tại Điều 2, đồng thời **bãi bỏ điểm a khoản 4 Điều 2** do nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 2, tránh trùng lặp và bảo đảm tính logic trong kết cấu văn bản.
	Sở Giáo dục và Đào tạo	Không có ý kiến khác đối với hồ sơ dự thảo do Sở Y tế chủ trì soạn thảo.	
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do Sở Y tế chủ trì soạn thảo.	
	Sở Tài Chính	Thống nhất với dự thảo	
	Sở Nội vụ	Không có ý kiến tham gia đối với nội dung của	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		dự thảo.	
	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thống nhất với nội dung dự thảo	
	Sở Công Thương	Không tham gia ý kiến	
	Sở Ngoại vụ	Không tham gia góp ý do không có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Ngoại vụ	
	Sở Dân tộc và tôn giáo	Thống nhất với nội dung dự thảo	
Biểu mẫu và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính	Ủy ban Mặt trận thành phố	**1. Về biểu mẫu và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (Biểu mẫu 01 và 04):** Tại Mẫu Tờ khai đề nghị hỗ trợ tài chính, đề nghị lược bỏ yêu cầu nộp bản sao giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận kết hôn dạng giấy, thay vào đó chỉ cần khai báo số định danh cá nhân (CCCD) để cơ quan chức năng tự tra cứu trên hệ thống trực tuyến	Về nội dung này, Sở Y tế xin **tiếp thu** ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố. Trên cơ sở rà soát và tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan, Sở Y tế đã chỉnh lý dự thảo Nghị quyết theo hướng **không quy định thủ tục hành chính riêng** để thực hiện chính sách hỗ trợ. Theo đó, không còn quy định về thành phần hồ sơ, biểu mẫu, phương thức nộp hồ sơ và trình tự giải

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
Biểu mẫu đánh giá thủ tục hành chính		**2. Phương thức nộp hồ sơ:** Đề nghị bổ sung quy trình tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công thành phố thay vì chỉ áp dụng nộp trực tiếp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các bà mẹ sau sinh.	quyết. Việc xác định đối tượng thụ hưởng, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chi trả sẽ được thực hiện trên cơ sở khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu đăng ký khai sinh, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy trình nghiệp vụ nội bộ do UBND thành phố quy định. Do đó, người dân không phải nộp hồ sơ, giấy tờ hoặc thực hiện thủ tục hành chính riêng để được hưởng chính sách.
UBND các xã/ phường			
	UBND xã Chiên Đàn	1. Thống nhất với bố cục, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và các nội dung của dự thảo Nghị quyết	
Thành phần cấu thành thủ tục hành chính		2. Kiến nghị a) Cần quy định rõ hơn về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết và phương thức chi trả đối với từng chính sách hỗ trợ nhằm tạo thuận lợi cho người dân và cơ quan trực tiếp thực hiện.	Sở Y tế đã **tiếp thu, chỉnh lý** dự thảo Nghị quyết theo hướng **không quy định thủ tục hành chính riêng** để thực hiện chính sách hỗ trợ. Theo đó, dự thảo chỉ quy định các nội dung thuộc phạm vi chính sách; việc xác định đối tượng thụ hưởng, kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, lập danh sách,

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
Tổ chức thực hiện		b) Đề nghị quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận, thẩm định, xác nhận, giải quyết hồ sơ và phối hợp thực hiện nhằm bảo đảm thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.	phê duyệt, tổ chức chi trả và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị sẽ được **UBND thành phố quy định bằng quy trình nghiệp vụ nội bộ hoặc văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện** trên cơ sở khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu đăng ký khai sinh, tài khoản định danh điện tử (VNeID) và các cơ sở dữ liệu có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và không phát sinh thủ tục hành chính đối với người dân.
Thủ tục hành chính		c) Đề nghị xây dựng biểu mẫu hồ sơ đơn giản, dễ thực hiện; đồng thời đẩy mạnh tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, phù hợp với chủ trương chuyển đổi số.	
Kinh phí thực hiện		đ) Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về nguồn kinh phí, cơ chế bảo đảm kinh phí thực hiện hằng năm và hướng dẫn việc bố trí dự toán ngân sách để các địa phương chủ động triển khai.	Dự thảo Nghị quyết đã quy định nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; việc lập dự toán, bố trí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.
Tổ chức thực hiện		e) Sau khi Nghị quyết được ban hành, đề nghị Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, ban hành tài liệu hướng dẫn thống nhất và tuyên truyền rộng rãi để bảo đảm việc thực hiện đồng	Sở Y tế ghi nhận ý kiến góp ý. Tuy nhiên, nội dung về tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, ban hành tài liệu hướng dẫn và tuyên truyền, phổ biến chính sách là nhiệm vụ tổ chức thực hiện sau khi Nghị quyết được ban hành, **không thuộc**

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
		bộ tại cấp xã.	**phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết**, nên không quy định trong dự thảo Nghị quyết. Sở Y tế sẽ căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ đạo của UBND thành phố để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.
Điều 2 Dự thảo Nghị quyết	UBND xã Tam Anh	1. Tại Điều 2. Chính sách hỗ trợ tài chính khi sinh con Bổ sung nội dung vào Điểm b Khoản 4: “b) Phụ nữ tại thời điểm đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ chưa đủ 35 tuổi tại thời điểm sinh đủ 02 con và có 02 con đẻ còn sống.” Để có sự thống nhất với nội dung của Mẫu Tờ khai Đề nghị hỗ trợ tài chính khi sinh con đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng kèm theo: **“Tại thời điểm đề nghị hưởng chính sách:** - Chưa đủ 35 tuổi tại thời điểm sinh đủ 02 con. - Có đủ 02 con đẻ còn sống.”	Về nội dung này, Sở Y tế xin giải trình như sau: Điều kiện "sinh đủ 02 con trước 35 tuổi" là tiêu chí xác định đối tượng được hỗ trợ, đã được quy định tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết. Theo hướng chỉnh lý, dự thảo đã lược bỏ các quy định trùng lặp giữa đối tượng và điều kiện hưởng chính sách. Đồng thời, do dự thảo không còn quy định thủ tục hành chính và Mẫu Tờ khai, nên không còn cơ sở đối chiếu như ý kiến góp ý. Vì vậy, Sở Y tế **không bổ sung** nội dung này vào điểm b khoản 4 Điều 2.

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
Khoản 3 Điều 2 Dự thảo Nghị quyết	UBND Phường Hòa Xuân	Thực hiện điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành luật dân số: Mức hỗ trợ tài chính tối thiểu là 2.000.000 đồng/phụ nữ. Tuy nhiên, tại mục 3 dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ, đối tượng, điều kiện và biện pháp thực hiện chính sách dân số theo Luật Dân số số 113/2025/QH15 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng về Mức hỗ trợ tài chính: Hỗ trợ một lần số tiền 5.000.000 đồng/phụ nữ. Đề nghị Sở Y tế xem xét lại mức hỗ trợ.	Chính sách hỗ trợ tài chính đối với phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi được xây dựng trên cơ sở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Theo đó, **mức hỗ trợ tài chính tối thiểu là 2.000.000 đồng/phụ nữ**. Quy định này xác định **mức sàn** để các địa phương căn cứ điều kiện thực tế quyết định mức hỗ trợ phù hợp, không phải là mức hỗ trợ tối đa. Việc đề xuất **mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/phụ nữ** được nghiên cứu trên cơ sở tình hình thực tiễn của thành phố Đà Nẵng. Thành phố đang đối mặt với xu hướng kết hôn muộn, sinh con muộn và mức sinh thấp kéo dài; tỷ lệ phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi còn thấp, trong khi mục tiêu của chính sách là khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con và sinh con trong độ tuổi phù hợp nhằm góp phần duy trì mức sinh thay thế, bảo đảm quy mô và cơ cấu dân số bền vững. Mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/phụ nữ được xác định sau khi xem xét khả năng cân đối ngân sách địa phương, tính hiệu quả của chính sách và tương quan với mức hỗ trợ của một số địa phương đang triển khai các chính sách khuyến

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
			sinh. Mức hỗ trợ này được đánh giá có tính khuyến khích, tạo động lực để người dân tiếp cận và thụ hưởng chính sách, góp phần thực hiện các mục tiêu về công tác dân số và phát triển trên địa bàn thành phố. Do đó, Sở Y tế đề nghị **giữ nguyên** mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/phụ nữ như dự thảo Nghị quyết.
	UBND xã A Vương	Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Bến Giằng	Thống nhất và không tham gia ý kiến gì thêm	
	UBND xã Bến Hiên	Thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Hà Nha	Thống nhất với Dự thảo Nghị quyết	
	UBND phường Hải Vân	Nhất trí với nội dung Công văn và không có ý kiến gì thêm, bớt	
	UBND xã	Thống nhất với toàn bộ nội dung dự thảo Dự thảo	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
	Lãnh Ngọc	Nghị quyết	
	UBND xã Nam Phước	Thống nhất và không bổ sung gì thêm	
	UBND xã Quế Phước	Thống nhất với các nội dung trong dự thảo và không có góp ý	
	UBND xã Sông Vàng	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết và không có ý kiến gì bổ sung	
	UBND xã Tân Hiệp	Thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Tây Giang	Thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Thăng Điền	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Thăng Phú	Thống nhất với dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Thu Bồn	Thống nhất với dự thảo các văn bản	

Nhóm vấn đề, điều, khoản	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Y tế
	UBND xã Trà Tập	Thống nhất hồ sơ dự thảo Nghị quyết	
	UBND xã Xuân Phú	Thống nhất với các nội dung trong Dự thảo	
	Trên cổng thông tin điện tử thành phố	Không có góp ý	
	Trên website Sở Y tế, Chi cục Dân số	Không có góp ý	